

Bản án số: 121/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Hữu Tấn;
- Ông Nguyễn Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trường D, sinh ngày 15/5/2004 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp HT, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn VN, sinh năm 1978 và bà Châu Thị T, sinh năm 1977; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/12/2018, Nguyễn Trường D bị Công an huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xử phạt hành chính phạt cảnh cáo đối với hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 14/12/2022, bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ đến ngày 23/12/2022, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quốc H, sinh ngày 02/11/2004 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp MĐ, xã LN, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Ấp MĐ, xã LN, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê;

trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn E, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị TN, sinh năm 1985; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 14/12/2022, bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ đến ngày 23/12/2022, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: Ấp TH, xã TB, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; địa chỉ tạm trú: Đường DB4, khu phố Y, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Châu Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: Ấp HT, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H cùng làm thuê tại Tiệm rửa xe ô tô NN, cạnh đường DB4, khu phố Y, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Minh N làm chủ.

Khoảng 07 giờ ngày 13/12/2022, sau khi D và H rửa xe xong, ông N điều khiển xe đi trả cho khách, còn D và H ở lại trông coi tiệm. Lúc này, D thấy chiếc điện thoại hiệu Iphone 13 Promax của ông N đang cắm sạc pin để sát vách tường của tiệm thì nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài nên rủ H cùng lấy trộm thì H đồng ý. H đi lại gỡ sạc lấy điện thoại rồi đưa cho D tắt nguồn điện thoại, đem cất giấu phía sau máy giặt trong tiệm. Khoảng 30 phút sau, ông N về đến phát hiện mất điện thoại nên hỏi thì D và H nói dối là không thấy.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, D lấy điện thoại trộm được của ông N cùng với H, cầm theo đến khu vực Trung tâm hội nghị thị xã Bến Cát để chơi. Tại đây, D đăng nhập vào điện thoại của ông N thì thấy điện thoại có cài đặt ứng dụng ngân hàng trực tuyến (Internet Banking) nên nhập thử ngày tháng sinh của ông N thì đăng nhập vào được tài khoản ngân hàng. D thấy bên trong tài khoản có số tiền 3.450.000 đồng thì rủ H chiếm đoạt số tiền này. Sau đó, D chuyển khoản toàn bộ số tiền 3.450.000 đồng vào tài khoản Game trên điện thoại Iphone 6S của D, rồi chuyển số tiền 2.000.000 đồng qua số tài khoản 1021271xxx Ngân hàng Thương mại Cổ phần NT Việt Nam trên điện thoại Realme của H. Sau đó, D và H về lại tiệm rửa xe của ông N và cất giấu điện thoại của ông N phía sau tủ lạnh. Sáng ngày 14/12/2022, H đi đến trụ ATM rút 1.000.000 đồng trong tài khoản của mình đem về đưa cho D 500.000 đồng. Tiền có được, D tiêu xài cá nhân hết.

Chiều ngày 14/12/2022, ông N đến Ngân hàng để kiểm tra số tài khoản thì phát hiện bị mất số tiền 3.450.000 đồng. Sau đó, ông N đến Công an phường Mỹ Phước trình báo sự việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu xanh rêu của ông Nguyễn Minh N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám của Nguyễn Trường D và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xám của Nguyễn Quốc H.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 19/12/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu xanh rêu trị giá 22.550.000 đồng.

Ngày 23/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu xanh rêu cho ông Nguyễn Minh N.

Ngày 22/12/2022, bà Châu Thị T là mẹ ruột của Nguyễn Trường D đã thỏa thuận bồi thường cho ông Nguyễn Minh N số tiền 3.450.000 đồng. Ông N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H.

Tại Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H về các tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 08/6/2023.

Tại phần tranh luận:

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 08/6/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H về các tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Nguyễn Trường D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện

tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung của cả hai tội.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Nguyễn Quốc H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung của cả hai tội.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xám.

Phản tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/6/2022, tại Tiệm rửa xe ô tô NN, cạnh đường DB4, khu phố Y, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu xanh rêu trị giá 22.550.000 đồng của ông Nguyễn Minh N.

Sau khi lấy trộm được điện thoại của ông N, Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H đã cùng nhau đăng nhập vào ứng dụng ngân hàng trực tuyến trên điện

thoại của ông N, chuyển số tiền 3.450.000 đồng từ tài khoản của ông N sang tài khoản của D để chiếm đoạt.

Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành các tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất: Các bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại đã lén lút chiếm đoạt và truy cập bất hợp pháp vào tài khoản của bị hại rồi chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của bị hại là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản và hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Trường D có ông, bà ngoại là ông Châu Văn NY và bà Nguyễn Thị K được nhà nước tặng thưởng huân chương hạng nhì và hạng ba trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bị cáo Nguyễn Quốc H có Đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo H là lao động chính trong gia đình nên các bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo D từng bị Công an huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xử phạt hành chính phạt cảnh cáo đối với hành vi trộm cắp tài sản năm 2018. Bị cáo H có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tính chất đồng phạm: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo D là người rủ rê bị cáo H cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét xử lý các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/12/2022, bà Châu Thị T là mẹ ruột của Nguyễn Trường D đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Minh N số tiền 3.450.000 đồng. Ông N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H. Bị hại không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu xanh rêu: Đây là tài sản hợp pháp của bị hại, ngày 23/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu xanh rêu cho ông Nguyễn Minh N. Bị hại không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám của Nguyễn Trường D và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xám của Nguyễn Quốc H: Đây là phương tiện mà bị cáo D và H sử dụng để thực hiện việc chiếm đoạt tiền của bị hại ông Nguyễn Minh N nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H phạm các tội: “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Trường D 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 08 (tám) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Trường D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02

(hai) năm tù. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/12/2022 đến ngày 23/12/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Quốc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/12/2022 đến ngày 23/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được);

- 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xám (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trường D và Nguyễn Quốc H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- UBND xã LN, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Kiều Oanh**